

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 176 /BC-LĐTBXH

Quảng Nam, ngày 09 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2020 theo Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của HĐND tỉnh Quảng Nam

Năm 2020, tiếp tục triển khai thực hiện Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững, giai đoạn 2017-2021 theo Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 19/4/2017 của HĐND tỉnh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 13) và Quy định tại Quyết định số 2511/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh (Quyết định 2511). Trên cơ sở kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn các địa phương căn cứ danh sách hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và hộ cận nghèo thực hiện phân loại hộ có khả năng thoát nghèo năm 2020; tổ chức tuyên truyền, vận động hộ nghèo, hộ cận nghèo đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2020 và xây dựng kế hoạch hỗ trợ thoát nghèo năm 2020 theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh.

Trên cơ sở kết quả triển khai đăng ký thoát nghèo năm 2020 của 18 huyện, thị xã, thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2020

a) Tổng số hộ nghèo đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2020: 2.402 hộ/10.481 khẩu, đạt tỷ lệ 66,72% so với mục tiêu Nghị quyết 13 đề ra (3.600 hộ/năm) và đạt 88,96% so chỉ tiêu giảm hộ nghèo UBND tỉnh giao cho các địa phương trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 17/01/2020, trong đó có 03 huyện có số lượng hộ nghèo đăng ký đạt vượt chỉ tiêu tỉnh giao là huyện Bắc Trà My (460 hộ đăng ký/400 chỉ tiêu UBND tỉnh giao), Nam Trà My (414 hộ đăng ký/250 chỉ tiêu UBND tỉnh giao), Phước Sơn (317 hộ đăng ký/250 chỉ tiêu UBND tỉnh giao); có 10 huyện chưa đạt so với chỉ tiêu giảm hộ nghèo UBND tỉnh giao năm 2020 (*Chi tiết tại Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03 đính kèm*).

b) Tổng số hộ cận nghèo đăng ký thoát cận nghèo bền vững năm 2020: 1.637 hộ/6.107 khẩu, đạt tỷ lệ 32,74% so với mục tiêu Nghị quyết 13 đề ra (5.000 hộ/năm), trong đó địa phương có số lượng hộ cận nghèo đăng ký nhiều nhất là huyện Đại Lộc (335 hộ), sau đó là huyện Thăng Bình (175 hộ). *Chi tiết tại Phụ lục số 4 đính kèm*.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế

- Kết quả đăng ký thoát nghèo năm 2020 chưa nhiều và chưa đạt so với chỉ tiêu giảm nghèo năm 2019 UBND tỉnh giao cho các địa phương tại Quyết định số 197/QĐ-UBND (chỉ đạt 88,96% so với chỉ tiêu UBND tỉnh và đạt 66,72% so mục tiêu Nghị quyết số 13). Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện đăng ký thoát nghèo bền vững ở một số địa phương chưa đồng bộ, quyết liệt và đảm bảo yêu cầu. Một bộ phận hộ nghèo, cận nghèo có khả năng thoát nghèo nhưng không đăng ký thoát nghèo.

- Nguồn kinh phí cấp tỉnh phân bổ cho các địa phương ngay từ đầu năm, đảm bảo theo nhu cầu nhưng địa phương tổ chức thực hiện chi trả chính sách còn chậm, chưa kịp thời ảnh hưởng đến mục đích, ý nghĩa của chính sách và kết quả đăng ký thoát nghèo.

b) Nguyên nhân của hạn chế

- Đa phần hộ nghèo, cận nghèo còn lại hiện nay có hoàn cảnh rất khó khăn, thiếu điều kiện (lao động, đất đai) để đăng ký thoát nghèo; còn tồn tại một bộ phận hộ nghèo không muốn thoát nghèo để hưởng chính sách hoặc sợ khi thoát nghèo sẽ không có điều kiện để chăm sóc sức khỏe và lo cho con ăn học như khi còn trong hộ nghèo; nhiều hộ nghèo sợ khi thoát nghèo sẽ không được thụ hưởng chính sách giảm nghèo, nhất là chính sách y tế và giáo dục (cấp thẻ BHYT, hỗ trợ tiền ăn, vận chuyển; học phí, hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà).

- Trong công tác chỉ đạo, người đứng đầu ở một số địa phương, nhất là ở cấp xã thiếu quan tâm và tập trung chỉ đạo công tác giảm nghèo, trong đó có Nghị quyết 13. Công tác tuyên truyền, giải thích chính sách cũng như công tác vận động hộ nghèo, cận nghèo đăng ký thoát nghèo bền vững ở một số nơi còn hạn chế, thiếu đầy đủ.

- Do tác động tiêu cực của Đại dịch Covid-19, nhiều hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo như chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo, chính sách hỗ trợ dạy nghề, xuất khẩu lao động,... không được triển khai 06 tháng đầu năm 2020, ảnh hưởng lớn đến tình hình đời sống, việc làm và thu nhập của người dân nói chung và hộ nghèo, hộ cận nghèo nói riêng.

- Vai trò của Cộng tác viên giảm nghèo theo Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ở một số xã, nhất là ở miền núi cao chưa phát huy, một số cộng tác viên chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo quy định của UBND tỉnh tại Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 2743/QĐ-UBND ngày 11/9/2018.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2020, kính đề nghị UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo:

a) Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG được thành lập tại Quyết định số 4440/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 và được điều chỉnh danh sách tại Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh căn cứ địa bàn được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công theo tại Quyết định số 81/QĐ-BCĐ

ngày 19/9/2018 tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2020 theo Kế hoạch số 2552/KH-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã và thành phố

- Đối với 10 huyện có số lượng hộ nghèo đăng ký thoát nghèo chưa đạt so với chỉ tiêu giảm nghèo UBND tỉnh giao tại Quyết định số 197/QĐ-UBND tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng hộ nghèo có khả năng thoát nghèo trên địa bàn, thực hiện phân loại, tuyên truyền, vận động để đăng ký thoát nghèo.

- Triển khai đầy đủ các giải pháp giảm nghèo năm 2020 theo Kế hoạch số 2552/KH-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh, trong đó chỉ đạo UBND cấp xã và các ngành liên quan của huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ cụ thể cho từng hộ đăng ký thoát nghèo, đảm bảo đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng thiết thực, phù hợp của hộ gia đình theo Giấy đăng ký thoát nghèo được UBND cấp xã thống nhất để thực hiện kế hoạch thoát nghèo và thoát nghèo trong năm 2020.

- Huy động nguồn lực, bố trí ngân sách và phân công cán bộ theo dõi, hỗ trợ cho hộ đăng ký thoát nghèo thực hiện phương án, kế hoạch thoát nghèo.

- Chỉ đạo các cơ quan ở cấp huyện và UBND cấp xã hướng dẫn cụ thể, chu đáo cho hộ thoát nghèo về hồ sơ, thủ tục để hưởng chính sách; đồng thời, giải quyết kịp thời, nhanh chóng các chính sách khuyến khích cho hộ thoát nghèo bền vững công nhận các năm: 2017, 2018, 2019 và hộ đăng ký năm 2020;

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Cộng tác viên giảm nghèo theo Nghị quyết 18/2018/NQ-HĐND, đảm bảo tham mưu, thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 2743/QĐ-UBND (*Cộng tác viên giảm nghèo là người trực tiếp theo dõi, thực hiện Chính sách khuyến khích theo nghèo bền vững theo Nghị quyết số 13*). Trường hợp, không thực hiện hoặc thực hiện nhiệm vụ nhưng kết quả hạn chế thì chỉ đạo UBND cấp xã xét, chọn cộng tác viên giảm nghèo từ các hội, đoàn thể khác để thay thế, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 2743/QĐ-UBND.

Trên đây là báo cáo kết quả đăng ký thoát nghèo bền vững năm 2020 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 13 của HĐND tỉnh. Kính báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh được biết, tiếp tục quan tâm theo dõi chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ giảm nghèo tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, GDĐT;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, BTXH, VPGN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lưu Thị Bích Ngọc